

Biểu mẫu 07**PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH KIM ĐỒNG****THÔNG BÁO****Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Tiểu học Kim Đồng, năm học 2021-2022**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	30/21	Số 1m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	30	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ, mượn	0	-
III	Số điểm trường lẻ	0	-
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	15259,2	21,01
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	9692,2	13,35
VI	Tổng diện tích các phòng	1590	2,19
1	Diện tích phòng học (m ²)	53	
2	Diện tích thư viện (m ²)	120	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	70	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	53	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	53	
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	53	

7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m^2)	54	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m^2)	0	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m^2)	53	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	21	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	4	
1.1	Khối lớp 1	4	
1.2	Khối lớp 2	4	
1.3	Khối lớp 3	4	
1.4	Khối lớp 4	5	
1.5	Khối lớp 5	4	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
2.1	Khối lớp 1	0	
2.2	Khối lớp 2	0	
2.3	Khối lớp 3	0	
2.4	Khối lớp 4	0	
2.5	Khối lớp 5	0	
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	31	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	7	
2	Cát xét	1	

3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Thiết bị khác...	1	
6		13	
7	Máy tính bảng	147	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	1 phòng (70 m ²)
XI	Nhà ăn	1 phòng (170 m ²)

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	http://thkimdong.dongtrieu.edu.vn/	
XIX	Tường rào xây	X	

Đông Triều, ngày 3 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hiền